## PHÒNG GD&ĐT NAM ĐÀN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TRƯỜNG THCS NAM KIM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP**

**V/v RÀ SOÁT, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯƠC 03 NĂM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHẤT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

Thời gian: Ngày 14/06/2016

Địa điểm : Văn phòng trường THCS Nam Kim

Thành phần :

Đồng chí : Nguyễn Thị Vân - Hiệu trưởng nhà trường

Và toàn thể giáo viên trong hội đồng sư phạm nhà trường

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC 03 NĂM 2013-2016**

**I.Về hiệu quả:**

**1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

Trường THCS Nam Kim sau 3 năm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường đã nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động NGLL, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

**2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết,  hợp tác, biết chia sẽ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát trển nhà trường.

**3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bịcó tâm huyết tận tâm với công việc được giao.

**4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

 Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, nguồn tài nguyên mở… Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

**5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục**

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ngân sách: Từ xã hội, PHHS…

Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy -  học.

Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

**6. Xây dựng thương hiệu**

- Nhà trường đã xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

- Củng cố, nâng cao các tiêu chí của tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia và phấn đấu đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3 của tiêu chuẩn chất lượng nhà trường.

- Năm học 2013-2014: trường được xếp thứ 4/21 trường của bậc THCS, trường đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện.

- Năm học 2014-2015: trường được xếp thứ 7/21 trường của bậc THCS, trường đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện.

- Năm học 2015-2016: trường được xếp thứ 5/21 trường của bậc THCS, trường đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp huyện.

**II. Khó khăn và tồn tại**

Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh.

Chất lượng học sinh: còn học sinh có học lực yếu, thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, hiện đại;

**III. Xác định các vấn đề ưu tiên**

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, tăng cường tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT

Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

**B .PHƯƠNG HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG CHO GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức**: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

Giai đoạn 1: Từ 2013 đến 2016. Ổn định quy mô phát triển, Ổn định chất lượng, XD trường đạt tiến tiến cấp huyện.

Giai đoạn 2: Từ 2016 đến 2018. Nâng cao chất lượng HS, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL GD, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn, trường đạt chuẩn quốc gia và đạt KĐCLGD.

Giai đoạn 3: Từ 2018 đến 2020. Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu.

**4. Đối với Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

**5. Đối với các Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

**6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV**: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**C. KẾT LUẬN:**

1.Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh kinh tế xã hội, KHCL của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản KHCL này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

**D. KIẾN NGHỊ:**

**1. Đối với Huyện:** Quan tâm tuyên truyền, quảng bá về trường trong nhân dân địa phương

**2. Đối với Sở GD&ĐT:** Tạo mọi điều kiện để trường thực hiện KHCL đã đề ra.

 **Hiệu trưởng Thư ký hội đồng**

**Nguyễn Thị Vân Lê Thị Hường**

PHÒNG GD&ĐT NAM ĐÀN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS NAM KIM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP**

**V/v RÀ SOÁT, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC SAU 04 NĂM THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

 Thời gian: Ngày 25/8/2017

 Địa điểm: Văn phòng trường THCS Nam Kim

 Thành phần :

 Chủ toạ: Đ/c Nguyễn Thị Vân - Hiệu trưởng nhà trường

 Thư ký: Đ/c Lê Thị Hường - Giáo viên

 Và toàn thể giáo viên trong hội đồng sư phạm nhà trường

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC 04 NĂM 2013-2017**

**I.Về hiệu quả:**

**1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh**

 Trường THCS Nam Kim sau 4 năm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường đã nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động NGLL, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

**Kết quả:**

**\* Năm học 2013-2014**

 - Chất lượng mũi nhọn: + HSG huyện 13 giải + HSG tỉnh: 01 giải STKHKT, 1 giải ioe.

 + Đội tuyển điền kinh đứng thứ 4/21 trường.

 - Kết quả hai mặt giáo dục:

|  |  |
| --- | --- |
| **Häc lùc** | **H¹nh kiÓm** |
| **G** | **K** | **TB** | **Y** | **T** | **K** | **TB** | **Y** |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| **31** | **7,2** | **186** |  | **208** |  | **3** |  | **373** |  | **55** |  |  |  |  |  |

 - Kết quả TNTHCS: 100%

 - Trường xếp thứ 4/21 bậc THCS.

**\* Năm học 2014-2015**

 - Chất lượng mũi nhọn: + HSG huyện 12 giải, đồng đội đứng thứ 7/25 trường.

 + Đội tuyển điền kinh đứng thứ 5/26 trường.

 - Kết quả hai mặt giáo dục:

 + Hạnh kiểm: Tốt: 87,21%; Khá: 12,56%; TB: 0,23%;

 + Học lực: Giỏi: 8,37%; Khá 48,14%; TB: 43,26%; Yếu: 0,23%

 - Kết quả TNTHCS: 100%

 - Trường xếp thứ 07/21 bậc THCS.

**\* Năm học 2015-2016**

 - Chất lượng mũi nhọn: + HSG huyện 12 giải, đồng đội đứng thứ 11/21 trường.

 + Đội tuyển điền kinh 9 em đạt giải cấp huyện, 1 em giải nhất cấp tỉnh.

 - Kết quả hai mặt giáo dục:

 + Hạnh kiểm: Tốt: 51.82%; Khá: 39.54%; TB: 8;64%

 + Học lực: Giỏi: 5,63%; Khá 44,37%; TB: 48,27%; Yếu: 1.73%

 - Kết quả TNTHCS: 92,3%

 - Trường xếp thứ 05/21 bậc THCS.

**\* Năm học 2016-2017**

 - Chất lượng mũi nhọn: + HSG huyện 7 giải, đồng đội đứng thứ 16/21 trường.

 - Kết quả hai mặt giáo dục:

+ Hạnh kiểm: Tốt: 81,61%; Khá: 13,84%; TB: 4,13%; Yếu: 0,41% + + Học lực: Giỏi: 6,61%; Khá 47.52%; TB: 45.66%; Yếu: 0.21%

 - Kết quả TNTHCS: 96%

 - Trường xếp thứ 12/21 bậc THCS.

**2. Xây dựng và phát triển đội ngũ**

 Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết,  hợp tác, biết chia sẽ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát trển nhà trường.

**3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục**

 Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị có tâm huyết tận tâm với công việc được giao

**4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

 Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, , nguồn tài nguyên mở… Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

**5. Xây dựng thương hiệu**

- Nhà trường được UBND tỉnh công nhận là trường chuẩn Quốc gia năm học 2016-2017.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

- Củng cố, nâng cao các tiêu chí của tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia .

**II. Khó khăn và tồn tại**

     Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh. Lực lượng giáo viên nhà trường còn trẻ và thường xuyên biến động nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng nhà trường.

- Chất lượng học sinh: còn học sinh có học lực yếu, thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, hiện đại;

**III. Xác định các vấn đề ưu tiên**

  Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, tăng cường tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực.

 Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT

 Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

 Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG CHO GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

 **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

 **2. Tổ chức**: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

 **3. Điều chỉnh lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:** Giai đoạn 1: Từ 2013 đến 2016. Ổn định quy mô phát triển, Ổn định chất lượng, XD trường đạt tiến tiến cấp huyện.

\* Đã thực hiện thành công.

Giai đoạn 2: Từ 2016 đến 2018. Nâng cao chất lượng HS, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQL GD, hoàn thiện cơ sở vật chất theo chuẩn, trường đạt chuẩn quốc gia và đạt KĐCLGD.

\*Đã đạt trường chuẩn quốc gia năm học 2016-2017, đang làm hồ sơ công nhận trường đạt KĐCLGD.

Giai đoạn 3: Từ 2018 đến 2020. Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu.

 **4. Đối với Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. **5. Đối với các Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. **6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. **7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, NV**: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**C. KẾT LUẬN:** - Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng. - Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy. - Trong thời kỳ hội nhập, có sự phát triển mạnh kinh tế xã hội, KHCL của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản KHCL này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

 **Chủ toạ Thư ký**

 **Nguyễn Thị Vân Lê Thị Hường**